

UBND XÃ AN QUANG
THÔN CÂU ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HƯƠNG ƯỚC

THÔN CÂU ĐÔNG

XÃ AN QUANG

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



Câu Đông, tháng 09 năm 2026



LỜI NÓI ĐẦU

Thôn Câu Đông là một trong 13 thôn của xã An Quang, thành phố Hải Phòng.

Theo sử liệu cũ:

“Thời Hùng Vương miền đất xã An Quang ngày nay thuộc bộ Dương Tuyền, thời Bắc thuộc lúc đầu thuộc huyện Câu Lậu, sau gọi là Châu Hồng” {Theo Lịch sử đấu tranh cách mạng huyện An Lão}. Trước năm 1813 Làng Câu Đông có tên gọi là xã Cách Đông thuộc Tổng Câu Thượng, phủ Kinh Môn, trấn Hải Dương. Trước năm 1945 gọi là xã Câu Đông thuộc Tổng Câu Thượng, huyện An Lão, tỉnh Kiến An {Theo từ điển Bách khoa địa danh Hải Phòng}. Từ sau Cách mạng tháng Tám, chính quyền bỏ cấp Tổng lấy cấp Làng, xã. Câu Đông có tên gọi là Làng Câu Đông, xã Quang Trung cho đến ngày 01/07/2025 theo sáp nhập thì là thôn Câu Đông, xã An Quang, thành phố Hải Phòng. Cho tới nay thôn Câu Đông có trên 50 dòng họ lớn nhỏ, 1.200 hộ với trên 3.600 nhân khẩu nằm dọc từ Cầu Tiên Cự đến chân Cầu B49, năm 2010 thôn Câu Đông chia tách bởi đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, từ ngày 01/07/2026 thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước thôn Câu Đông được sáp nhập với một phần của thôn Tân Trung lấy tên là thôn Câu Đông.

Từ xa xưa nơi đây là vùng đất trũng nằm bên bờ sông Văn Úc. Qua bao đời khai phá đất hoang để sinh cơ lập nghiệp của người dân Câu Đông, đến nay thôn có tổng diện tích đất là 265,2 ha, 1/6 số đất là đất bãi ven sông, khi xưa nơi đây là vùng trồng cói để phát triển nghề thủ công dệt chiếu vào lúc nông nhàn. Nguồn sống chính của dân làng Câu Đông là trồng vào hạt thóc với nghề truyền thống cấy lúa nước đã bao đời. Những năm cuối thập kỷ 80 trở lại đây do tích cực đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đồng thời mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tích cực phát triển trên kinh tế VAC, cải tạo vườn tạp nên hiệu quả kinh tế ngày một cao hơn. Đời sống kinh tế, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện.

Đình làng thờ hai vị Thành Hoàng làng là Kinh Thành Đại Vương và Cung Thành Đại Vương. Trước Cách mạng tháng 8 làng chỉ có 4 cụ Đồ nho, phần đông không biết chữ, ngày nay thôn có 02 Tiến Sĩ, 12 Thạc sĩ, trên 70 người có trình độ cử nhân, hàng chục thầy cô giáo.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, hưởng ứng lời kêu gọi của Mặt trận Việt Minh thực hiện *“Tiêu thổ kháng chiến”* dân làng đã dỡ bỏ đi một ngôi đình Đông lớn, chỉ để lại một ngôi đình Tây, hai ngôi miếu và một ngôi chùa. Đình, chùa của thôn là cơ sở hoạt động cách mạng của cán bộ, du kích trong vùng.



Đặc biệt tại ngôi Chùa của thôn còn là đầu mối giao thông quan trọng trong hoạt động cách mạng của cán bộ, du kích, nối liền giữa vùng tự do với vùng tề. Cán bộ, du kích ban ngày ở vùng tự do bên Thanh Hà, Hải Dương, đêm đêm vượt sông Văn Úc về bắt liên lạc tại chùa của thôn để nắm tình hình và thực hiện hưởng ứng các hoạt động trong kháng chiến vùng địch. Chùa Cầu Đông in dấu ấn đậm nét về một thời kỳ vẻ vang trong lịch sử của thôn, một cơ sở cách mạng, trụ vững trước sự bao vây của giặc Pháp quanh tuyến đường 10 và những trận tàn sát khủng bố của chúng đối với cán bộ và đồng bào ta ở khu vực Cống Xây.

Qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, thôn đã có hàng chục cán bộ du kích và thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến. Có 364 thanh niên đã gia nhập lực lượng vũ trang giết giặc cứu nước. 32 người con của thôn đã anh dũng hy sinh để bảo vệ Tổ Quốc, 18 thương bệnh binh đã cống hiến một phần máu thịt của mình trong hai cuộc trường kỳ kháng chiến của dân tộc. Hàng chục gia đình đã được Nhà nước công nhận là “*Gia đình cơ sở cách mạng*”.

Trong cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, sáng kiến phá bom từ trường của giặc Mỹ thả xuống lòng sông Văn Úc, bến phà Tiên Cự trên tuyến quốc lộ 10 cũng nảy sinh từ những cán bộ quân sự của thôn.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, trong phong trào hợp tác hóa, hợp tác xã nông nghiệp Quyết Tiến thôn Cầu Đông được suy tôn là lá cờ đầu của tỉnh Kiến An và vinh dự được Hội đồng Chính Phủ tặng thưởng. Huân chương lao động hạng ba, được tặng bằng khen của Chủ tịch nước, được đón Phó Thủ tướng Phạm Hùng và Đại tướng Nguyễn Chí Thanh về thăm thôn khích lệ động viên.

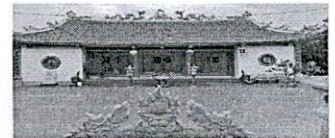
Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng quê hương của dân Làng, đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận: 129 gia đình và cá nhân được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, Huy chương các loại, 125 gia đình được Chính phủ tặng bằng khen. Vinh dự hơn thôn còn có 4 bà mẹ được phong tặng danh hiệu “*Bà mẹ Việt Nam anh hùng*”.

Tất cả những phần thưởng cao quý trên đây nói lên tinh thần dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu. Cần cù lao động sản xuất như những dấu son tô thắm thêm nét đẹp truyền thống của thôn.

Ngày nay trong công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, người dân thôn Cầu Đông đang xóa nghèo làm giàu bằng bàn tay khối óc của mình, quyết vươn tới và giành lấy cuộc sống ấm no, hạnh phúc, xây dựng Làng quê giàu đẹp, văn minh.

Để thực hiện ý nguyện ấy, thôn đề ra Hương ước cụ thể để mọi dòng họ, mọi gia đình cùng mọi người trong thôn thực hiện.

Hương ước thôn Cầu Đông gồm 7 Chương và 19 Điều.



CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

Hương ước này là văn bản thể hiện ý chí, nguyện vọng và cam kết chung của toàn thể dân Làng Câu Đông nhằm giữ gìn, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp, thực hiện nếp sống văn minh, đoàn kết, tương trợ, xây dựng đời sống văn hóa của thôn.

Điều 2.

a. Tất cả mọi gia đình, cá nhân cư trú, làm ăn sinh sống trên địa bàn thôn Câu Đông đều có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định của Hương ước này.

b. Những người ở nơi khác đến nhập cư, tạm trú tại thôn đều phải có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh Pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

c. Mỗi gia đình dòng họ, cá nhân, phải đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau, thường xuyên chăm lo giáo dục, thuyết phục mọi người sống có đạo lý, tình làng nghĩa xóm tương thân tương ái giúp đỡ lẫn nhau, có ý thức phấn đấu để trở thành người công dân tốt, gia đình văn hóa dòng họ mẫu mực.

CHƯƠNG II VĂN HÓA XÃ HỘI - VỆ SINH MÔI TRƯỜNG

Điều 3. Xây dựng gia đình văn hóa

a. Thực hiện nếp sống có văn hóa, đoàn kết giúp đỡ nhau khi ốm đau, hoạn nạn, thiên tai, giữ gìn sự đoàn kết gắn bó trong thôn, xóm, phấn đấu để các gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa và nhiều gia đình đạt gia đình văn hóa tiêu biểu.

b. Trong mỗi gia đình ông bà, cha mẹ phải sống mẫu mực, mỗi lời nói cử chỉ, hành động của ông bà, cha mẹ phải là những tấm gương sáng cho con cháu noi theo.

c. Cha mẹ phải có trách nhiệm nuôi dạy, chăm sóc con cái giáo dục con cái, cho con học hành, chăm ngoan, nói lời hay, làm việc tốt. Không để con cháu bỏ học, có trình độ văn hóa tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên, để các cháu phát triển toàn diện về: Đức - Trí - Thể - Mỹ.

d. Con cháu phải kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, anh chị em phải đoàn kết, thương yêu, quý mến, đùm bọc lẫn nhau sống có tôn ty trật tự, trên thuận



dưới hòa, sống trung thực giản dị, hăng say lao động, cùng nhau có ý thức học tập tốt và vươn lên.

e. Vợ chồng bình đẳng, tôn trọng thương yêu nhau thực hiện nam nữ bình đẳng, không phân biệt đối xử, cùng nhau thực hiện kế hoạch hóa gia đình việc sinh con đúng, đủ số lượng và độ tuổi theo quy định của Nhà nước, xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc, phát triển tiến bộ.

Điều 4.

a. Trong mỗi dòng họ: Tổ chức chăm lo giáo dục để mỗi thành viên của họ tộc trở thành công dân tốt, phấn đấu để dòng họ không có người đánh bạc, nghiện hút, trộm cắp, hoạt động mại dâm và đánh cãi chửi nhau, mỗi dòng họ xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài để động viên phát triển tài năng của họ tộc, xây dựng dòng họ văn hóa.

b. Trong thôn: Duy trì quỹ khuyến học để động viên các thế hệ chăm lo học tập, phát triển tài năng, nâng cao trình độ dân trí để Làng có nhiều thành viên có trình độ Cử nhân, Thạc sỹ, Tiến sỹ.

c. Thôn khuyến khích các dòng họ tự lập quỹ khuyến học để động viên các cháu học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập và học sinh nghèo vượt khó vươn lên trong học tập.

Điều 5. Việc hỷ.

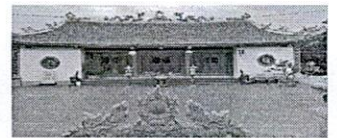
Việc cưới phải thực hiện đúng luật hôn nhân và gia đình, cha mẹ không ép duyên con cái, thực hiện việc đăng ký kết hôn trước khi tổ chức lễ cưới. Tổ chức lễ cưới phù hợp với phong tục, tập quán của thôn, tránh xa hoa, lãng phí, theo nếp sống mới văn minh tiết kiệm, tránh các hoạt động ảnh hưởng đến thuần phong, mỹ tục trong lễ cưới, không mở nhạc khuếch đại âm thanh quá 21 giờ.

Điều 6. Việc hiếu.

a. Khi gia đình có người qua đời, tang chủ phải báo cáo với cấp ủy Ban lãnh đạo thôn, để cùng gia đình và dòng họ bàn bạc thống nhất thành lập ban lễ tang để tổ chức tang lễ, thông báo trên hệ thống loa của thôn để dân làng được biết. Khi trong thôn có người qua đời các gia đình phải có người đại diện đến thăm hỏi, chia buồn, dự lễ truy điệu và đưa tang.

b. Tổ chức tang hiếu cần thực hiện đúng các quy định sau:

- Không quản thi hài trong nhà quá 48 giờ (trường hợp đặc biệt phải báo cáo và được phép của chính quyền)
- Không thổi kèn, đánh trống quá 21 giờ.



- Việc tổ chức lễ tang không nên tổ chức ăn uống linh đình mà tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể của từng gia đình để tổ chức cho phù hợp, chu đáo, tiết kiệm.

- Thôn có vòng hoa viếng người quá cố, gia đình có người qua đời được thanh toán tiền mai tang phí theo quy định của thôn.

c. Người của thôn đi làm ăn, sinh sống, cư trú nơi khác. Khi qua đời có nhu cầu an táng tại quê nhà, hiếu chủ phải báo cáo với Ban lãnh đạo thôn, khi được sự đồng ý và hướng dẫn mới được thực hiện.

Điều 7. Phần cải táng: Người an táng phải đủ 36 tháng trở lên mới được cải táng. Nên cải táng vào mùa khô, sau khi cải táng song phải san lấp huyết bằng phẳng, thu dọn sạch sẽ, không để gây ô nhiễm môi trường, phần vật dụng sau cải táng để vào nơi quy định để đảm bảo vệ sinh chung của nghĩa trang đảm bảo mỹ quan, sử dụng diện tích an tang theo quy định của chính quyền địa phương.

Điều 8. Lễ hội.

a. Hàng năm lấy ngày Đại đoàn kết toàn dân (18/11) để tổng kết các phong trào của thôn trong một năm, đề ra phương hướng nhiệm vụ cho năm sau, bình xét các gia đình văn hóa, các gia đình văn hóa tiêu biểu để động viên khen thưởng, động viên khen thưởng các cháu đỗ đại học, học vị cao, phát động thi đua.

b. Tôn giáo, tín ngưỡng: Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân. Đình, Chùa, Miếu là nơi thờ tự của thôn, nơi tôn nghiêm kính cẩn, nơi mọi người đến cầu may, cầu phúc cho con cháu, cho dân làng, việc tổ chức các nghi lễ phải tôn nghiêm, thành kính. Nghiêm cấm các hoạt động mê tín dị đoan, các hình thức lừa đảo vụ lợi khác.

c. Khi tổ chức hội Chùa phải báo cáo với chính quyền, cùng ban quản lý văn hóa tâm linh của thôn kết hợp thực hiện.

d. Hàng năm tổ chức lễ hội vào dịp sinh nhật của Nhị vị Thành Hoàng vào ngày từ 8/2 đến 12/2. Ban quản lý văn hóa tâm linh báo cáo Cấp ủy, Ban lãnh đạo thôn tổ chức lễ hội, tùy theo điều kiện từng năm, từng thời kỳ để tổ chức cho phù hợp. Tổ chức giỗ Thành Hoàng Làng ban khánh tiết Đình Làng báo cáo Cấp ủy, Ban lãnh đạo thôn và ban quản lý văn hóa tâm linh để tổ chức tùy theo điều kiện cụ thể từng năm. Ngày sinh và ngày kỵ của Nhị vị Thành Hoàng dựa theo Thần tích để thực hiện.

Điều 9. Vệ sinh Môi trường

a. Bảo vệ thiên nhiên, môi trường, giữ gìn đường thôn ngõ xóm sạch sẽ, không đổ rác, các chất phế liệu thải, xác súc vật chết ra hai bên đường, xuống ao, cống, mương gây ô nhiễm môi trường và nguồn nước.



b. Không xả rác bừa bãi, không đốt rác gây ô nhiễm môi trường, mọi người phải có ý thức bảo vệ, giữ gìn vệ sinh chung ở các công trình tâm linh, công trình phúc lợi khác.

c. Thường xuyên khơi thông dòng chảy các hệ thống tiêu thoát nước tại các khu dân cư, định kỳ tổ chức dọn vệ sinh đường thôn, ngõ xóm.

d. Nghiêm cấm việc sử dụng mặt đường thôn, ngõ xóm làm địa điểm tập kết vật liệu lâu dài gây cản trở giao thông, phát quang mở rộng đường thôn, ngõ xóm thông thoáng, xây cổng và tường bao không lấn chiếm lề đường, cản trở tầm nhìn.

e. Từng gia đình trước khi mang rác ra nơi tập kết phải thực hiện phân loại rác thải tại nguồn theo quy định chung.

CHƯƠNG III: PHÁT TRIỂN KINH TẾ - BẢO VỆ SẢN XUẤT - BẢO VỆ TÀI SẢN

Điều 10. Phát triển Kinh tế:

a. Khuyến khích nhân dân phát triển kinh tế cá nhân phải cần cù lao động sản xuất, chịu khó học hỏi kinh nghiệm, áp dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mạnh dạn đầu tư cho sản xuất để đạt hiệu quả kinh tế cao. Kết hợp chặt chẽ giữa sản xuất nông nghiệp với phát triển kinh tế, cải tạo vườn tạp, dồn điền đổi thửa để phát triển sản xuất, tăng cường và nhân rộng trang trại, phát triển kinh tế kinh doanh dịch vụ theo hướng hàng hóa. Đảm bảo vệ sinh môi trường không gây ô nhiễm môi trường thôn - xóm.

b. Thôn khuyến khích nhân dân làm giàu chính đáng bằng bàn tay khối óc của mình. Phân đầu số hộ trong thôn đạt trên 80% hộ có mức khá giả, tăng số hộ giàu giảm hộ khó khăn, cận nghèo, tiến tới không còn hộ cận nghèo.

Khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, hộ gia đình.

c. Mọi gia đình cá nhân đều phải có trách nhiệm đóng góp nghiêm chỉnh, đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định của Pháp luật, và đóng góp với địa phương theo Hương ước của thôn.

Điều 11. Bảo vệ sản xuất:

a. Không được xâm phạm đề điều đường xá, nương máng, không thả bèo trồng rau ở bờ nương máng làm ngăn cản dòng chảy, các công trình phục vụ sản xuất và dân sinh. Không thả gia súc gia cầm phá hoại hoa màu, tài sản của người khác, của tập thể, không dùng điện đánh bắt tôm cá, đặc biệt là đánh chuột, không



tranh bờ lán mốc của nhau, không được tự ý đào bới, phá dỡ, sửa chữa các công trình công cộng khi chưa được các cấp có thẩm quyền cho phép.

b. Phần đầu xây dựng các ngõ xóm Bê tông hóa bằng nguồn vốn Nhà nước và nhân dân cùng làm.

CHƯƠNG IV

QUỐC PHÒNG - AN NINH - TRẬT TỰ XÃ HỘI

Điều 12. Quốc phòng

a. Tất cả thanh niên trong thôn đến độ tuổi đủ sức khỏe, phải thực hiện và làm tròn nghĩa vụ quân sự, khi có lệnh điều động tích cực tham gia huấn luyện quân sự do địa phương tổ chức.

b. Những thanh niên lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc cần gắng sức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không làm gì ảnh hưởng tới danh dự quê hương, đơn vị.

Thôn tổ chức động viên tặng quà các thanh niên lên đường nhập ngũ.

Điều 13. An Ninh

a. Mọi người trong thôn phải nêu cao tinh thần cảnh giác bảo vệ an ninh trật tự, cùng nhau đoàn kết bảo vệ xóm làng.

Mọi gia đình, mọi dòng họ, có trách nhiệm nhắc nhở nhau giữ gìn, bảo quản tài sản tập thể, của cải trong gia đình để tránh để xảy ra mất mát.

b. Đề cao tinh thần cảnh giác, theo dõi phát hiện những người lạ mặt có hành vi phạm pháp phát hiện các tụ điểm cờ bạc nghiện hút, tiêm chích và các tụ điểm khác. Không chứa chấp, dấu diếm, bao che và tiếp tay cho kẻ phạm tội.

Không gây gỗ, đánh cãi chửi nhau, xúc phạm danh dự, thân thể người khác.

c. Thôn lập tổ hòa giải, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn xảy ra.

Quan tâm giáo dục, thuyết phục, cảm hóa và giúp những người lầm lỗi nhanh chóng sửa chữa thói hư tật xấu để trở thành công dân tốt.

d. Khi có người nơi khác đến tạm trú, chủ hộ phải báo với Cấp ủy, Ban lãnh đạo thôn, xuất trình giấy tờ cần thiết của người xin tạm trú.

Không tụ tập đông người, không hát karaoke quá 22 giờ đêm, gây ảnh hưởng tiếng ồn.

e. Khi trong thôn có kẻ gian đột nhập hoặc xảy ra hỏa hoạn, mọi gia đình cần hỗ trợ phối hợp với thôn và tổ an ninh cơ sở để cứu chữa hoặc bắt kẻ gian.



Không hành hung kẻ gian khi đã bị bắt và khi dẫn giải, giao nộp ngay cho chính quyền xử lý.

CHƯƠNG V

QUẢN LÝ THU - CHI, SỬ DỤNG QUỸ THÔN

Điều 14.

a. Để có kinh phí phục vụ cho các hoạt động của thôn, thôn xây dựng quỹ bằng các nguồn sau đây:

Nhân dân đóng góp thường xuyên theo hai vụ Chiêm - Mùa có các khoản đóng góp sau:

- Quỹ thôn thu theo khẩu
- Quỹ quản trang thu theo hộ
- Quỹ phục vụ sản xuất thu theo diện tích
- Quỹ tang hiếu thu theo khẩu.

Tất cả đều quy ra thành tiền.

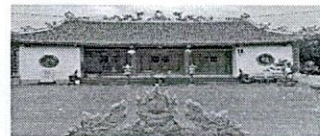
b. Hàng năm thôn sử dụng số kinh phí của quỹ để chi:

- Tổ chức hội Làng
- Tổ chức khen thưởng
- Chi hoạt động văn hóa xã hội của thôn
- Chi hỗ trợ tang hiếu
- Chi văn phòng phẩm

Chi đối nội, đối ngoại của thôn và một số khoản chi khác.

c. Việc thu chi phải có đầy đủ hóa đơn chứng từ, cập nhật sổ sách đầy đủ. Việc thu chi phải được bàn bạc tập thể trong ban lãnh đạo để phục điều hành công việc của thôn.

Hàng năm phải công khai tài chính trước làng. Những việc thu chi lớn phải đưa ra bàn trước toàn dân, mới được thực hiện.



CHƯƠNG VI

KHEN THƯỞNG - XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 15. Khen thưởng.

a. Hàng năm thôn tổ chức động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân của thôn có thành tích xuất sắc khi được các dòng họ, đoàn thể bình xét, làng công nhận sẽ được khen thưởng ở các hình thức sau:

Biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích trong lao động sản xuất

Những gia đình văn hóa tiêu biểu, những người có công, tích cực với các phong trào của thôn.

b. Khen thưởng các cháu thi đỗ Đại học, học sinh giỏi cấp thành phố, giải cấp quốc gia, sinh viên tốt nghiệp cử nhân loại giỏi, con em trong thôn đỗ Thạc sĩ, Tiến sĩ, được phong hàm Phó Giáo sư và Giáo sư.

Điều 16. Xử lý vi phạm

Mỗi khi có người vi phạm, mỗi gia đình dòng họ cần có trách nhiệm giáo dục con em mình, gia đình hoặc cá nhân nào vi phạm hương ước của thôn gây ảnh hưởng xấu đến danh dự của thôn đều phải chịu xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

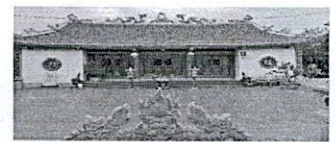
Điều 17.

a. Thôn cử một số thành viên đại diện cho các dòng họ lớn, có uy tín, các tổ chức chính trị xã hội trong thôn theo sự chủ trì của Ban công tác mặt trận tham gia vào ban vận động xây dựng Làng văn hóa, điều hành hoạt động của thôn dưới sự chỉ đạo của Chi bộ.

b. Trưởng thôn được dân làng tín nhiệm bầu ra theo quy định của Nhà nước, được UBND xã quyết định công nhận.

c. Trưởng thôn có trách nhiệm lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, động viên dân làng thực hiện tốt Hương ước và hoàn thành nhiệm vụ chính trị và các nghĩa vụ đối với Nhà nước, địa phương.

d. Trưởng thôn không hoàn thành nhiệm vụ, có nhiều đại biểu nhân dân kiến nghị, hoặc trưởng thôn có lý do xin nghỉ. Ban vận động có trách nhiệm báo cáo cấp ủy và báo cáo UBND xã tổ chức hội nghị dân làng bầu người khác thay thế.



Điều 18.

a. Trưởng thôn và ban vận động xây dựng Làng văn hóa lập Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Hương ước. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc rút kinh nghiệm, kịp thời động viên người tốt việc tốt, phát động thi đua xây dựng gia đình văn hóa, dòng họ tiêu biểu. Phát huy sức mạnh của cộng đồng, làng xóm để xây dựng thôn thành thôn văn hóa tiêu biểu.

b. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì chưa phù hợp cần phải sửa đổi, bổ sung. Ban vận động xây dựng thôn văn hóa tổng hợp báo cáo Cấp ủy và Ủy ban nhân dân xã xem xét tổ chức hội nghị toàn dân để lấy ý kiến sửa đổi, ít nhất có 2/3 số đại biểu nhất trí mới có hiệu lực.

Điều 19.

Hương ước này đã được thông qua hội nghị toàn thể dân làng và được Ủy ban nhân dân xã công nhận và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bản Hương ước này thay thế cho bản Hương ước năm 2000.

An Quang, ngày 15 tháng 09 năm 2026

Ban công tác Mặt trận thôn

Trưởng thôn

Đào Viết Phăng

Phan Thị Tiệp

Đại diện hộ gia đình

Đại diện hộ gia đình

Đào Ngọc Hới

Vũ Đức Thiệu



BAN SOẠN THẢO

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Vũ Đức Nam	Bí thư Chi bộ thôn Câu Đông
2	Bà Phan Thị Tiệp	Phó Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn Câu Đông
3	Ông Đào Viết Phăng	Trưởng ban công tác Mặt trận thôn
4	Ông Đào Xuân Hay	Phó trưởng thôn
5	Ông Nguyễn Tiến Phúc	Tổ trưởng tổ Đảng 1
6	Ông Đào Ngọc Hời	Tổ trưởng tổ Đảng 2
7	Ông Đỗ Văn Khoa	Tổ trưởng tổ Đảng 3
8	Ông Đào Xuân Khen	Tổ trưởng tổ Đảng 4
9	Ông Vũ Đức Hải	Phó Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã
10	Ông Vũ Quang Viện	Phó Giám đốc Trung tâm sự nghiệp công xã
11	Ông Đào Xuân Nhặng	Trưởng ban Khánh tiết Đình Làng
12	Ông Đào Viết Dương	Ban Khánh tiết Đình Làng
13	Ông Đỗ Văn Quang	Ban Khánh tiết Đình Làng
14	Ông Đào Viết Dưỡng	Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi
15	Bà Trịnh Thị Phúc	Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ
16	Ông Đỗ Quốc Việt	Bí thư Chi Đoàn
17	Ông Trần Văn Túy	Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh
18	Bà Trịnh Thị Hòa	Chi hội trưởng Chi hội Nông dân
19	Ông Vũ Đức Dương	Nguyên Bí thư Chi bộ thôn
20	Bà Nguyễn Thị Nơ	Nguyên Bí thư Chi bộ thôn
21	Ông Đào Viết Biện	Nguyên Trưởng thôn
22	Ông Nguyễn Minh Cảnh	Nguyên Trưởng thôn
23	Ông Vũ Đức Thiệu	Đại diện dòng họ trong Làng
24	Ông Đào Viết Côn	Đại diện dòng họ trong Làng
25	Ông Nguyễn Văn Thùy	Đại diện dòng họ trong Làng
26	Ông Đào Xuân Biễn	Đại diện trưởng xóm
27	Bà Đào Thị Ngoan	Đại diện trưởng xóm
28	Ông Vũ Văn Chính	Đại diện hộ gia đình
29	Ông Đào Viết Thành	Đại diện hộ gia đình
30	Ông Nguyễn Văn Vân	Đại diện hộ gia đình
31	Bà Phạm Thị Dẻo	Đại diện hộ gia đình



MỤC LỤC

STT	Tên Tiêu đề	Trang
1	Lời nói đầu	1
2	Chương I Những quy định chung Điều 1. Điều 2	3
3	Chương II Văn hóa xã hội - Vệ sinh Môi trường Điều 3. Xây dựng gia đình văn hóa.	3
4	Điều 4; Điều 5; Điều 6	4
5	Điều 7. Phân Cải táng Điều 8. Lễ hội Điều 9. Vệ sinh Môi trường	5
6	Chương III. Phát triển Kinh tế - Bảo vệ sản xuất Điều 10. Phát triển kinh tế Điều 11. Bảo vệ sản xuất	6
7	Chương IV. Quốc phòng - An ninh - Trật tự xã hội Điều 12. Quốc phòng	7
8	Chương V. Quản lý, thu, chi, sử dụng quỹ Làng Điều 14	8
9	Chương VI. Khen thưởng - Xử lý vi phạm Điều 15. Khen thưởng	8
10	Điều 16. Xử lý vi phạm	9
11	Chương VII. Tổ chức thực hiện Điều 17. Điều 18	9
12	Điều 19.	10
13	Ban soạn thảo	11